TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2024/QĐST-KDTM	*Hà nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 12/8/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 94/2024/LTST-KDTM ngày 04/6/2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng A (A);***

Trụ sở: Số 02 H, phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Do ông Nguyễn Văn C làm đại diện theo giấy ủy quyền của Bà Trần Thị Hồng D – Phó Giám đốc phụ trách điều hành của Ngân hàng A – Chi nhánh Hoàng Quốc Việt trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc Ngân hàng A.

Bị đơn: ***Công ty TNHH C;***

Trụ sở : Số 381 Đ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Do ông Lưu Văn T làm đại diện theo giấy ủy quyền của Ông Nguyễn Văn Q – Giám đốc người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH C ký.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty Cổ phần Q;

Trụ sở: Khu công nghiệp T, xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Do ông Lưu Văn T – Tổng Giám đốc người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Q làm đại diện.

+ Ông Lưu Văn T và bà Trần Thị Minh T;

Hiện trú tại: 63 T, phường A, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Bà Trần Thị Minh T ủy quyền cho Ông Lưu Văn T theo Biên bản ghi nhận ủy quyền do Tòa án lập ngày 29/7/2024;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH C công nhận còn nợ Ngân hàng A do Chi nhánh Hoàng Quốc Việt làm đại diện theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202100167/HĐTD ký ngày 19/4/2021 **số tiền 16.781.818.411 đồng**; Trong đó: Nợ gốc: 11.962.500.000 đồng; Nợ lãi trong hạn:

3.481.538.530 đồng ; Nợ lãi quá hạn: 1.337.779.881 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 31/5/2024);

2.2. Công ty TNHH C cam kết thanh toán cho Ngân hàng A do Chi nhánh Hoàng Quốc Việt làm đại diện số Nợ gốc: 11.962.500.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202100167/HĐTD ký ngày 19/4/2021 theo kế hoạch như sau:

Lần 1: Hạn cuối cùng ngày 15/12/2024 thanh toán: 3.000.000.000 đồng;

Lần 2: Hạn cuối cùng ngày 30/6/2025 thanh toán: 4.000.000.000 đồng;

Lần 3: Hạn cuối cùng ngày 30/12/2025 thanh toán: 4.962.500.000 đồng;

2.3. Đối với khoản tiền Nợ lãi trong hạn: 3.481.538.530 đồng và Nợ lãi quá hạn: 1.337.779.881 đồng theo theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202100167/HĐTD ký ngày 19/4/2021 (Số lãi tạm tính đến ngày 31/5/2024) sẽ giải quyết như sau:

+ Ngân hàng A thông qua chi nhánh Hoàng Quốc Việt đồng ý miễn toàn bộ khoản tiền lãi quá hạn là 1.337.779.881 đồng cho Công ty TNHH C;

Đối với khoản tiền Nợ lãi trong hạn: 3.481.538.530 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 31/5/2024), Ngân hàng A thông qua chi nhánh Hoàng Quốc Việt đồng ý miễn giảm 2.000.000.000 đồng; Số nợ lãi còn lại là 1.481.538.530 đồng Công ty TNHH C cam kết thanh toán cho Ngân hàng A do Chi nhánh Hoàng Quốc Việt làm đại diện hạn cuối cùng là ngày 30/6/2026.

2.4. Công ty TNHH C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền Nợ gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202100167/HĐTD ký ngày 19/4/2021 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 01/6/2024 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc;

2.5. Trong trường hợp Công ty TNHH C vi phạm thanh toán nêu trên, thì Ngân hàng A do Chi nhánh Hoàng Quốc Việt làm đại diện có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mại, xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi số nợ:

+ 01 Ô tô 47 chỗ, Biển số đăng ký : **29B-175.52**, Nhãn hiệu: Hyundai, số loại Universe, Số máy : D6CBEJ275145, Số khung : 18TPFC009949, Màu sơn: Vàng.

+ 01 Ô tô chở khách 47 chỗ, Biển số đăng ký : **29B-178.22**, Nhãn hiệu: Hyundai, số loại Universe, Số máy : D6CDC241689, Số khung : 18RPCC005812, Màu sơn: Hồng.

+ 01 Ô tô chở khách 29 chỗ, Biển số đăng ký : **29B-178.70**, Nhãn hiệu: Hyundai, số loại Universe, Số máy : D6CC9178130, Số khung : 18RPCC007091, Màu sơn: Trắng xanh.

+ 01 Ô tô chở khách 47 chỗ, Biển số đăng ký : **29B-183.07**, Nhãn hiệu: Hyundai, số loại Universe, Số máy : D6CGFJ279280, Số khung : 18KPFC009664, Màu sơn: Tím.

+ 01 xe ô tô 43 chỗ, biển số 29B-104.08, nhãn hiệu: Huyndai Universe, Màu sơn: Trắng đỏ; Số khung: 18RPBC004436; Số máy: D6CDA199378.

2.6. Về án phí: Công ty TNHH C chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 62.400.000 đồng (Sáu mươi hai triệu, bốn trăm nghìn đồng); Ngân hàng A do Chi nhánh Hoàng Quốc Việt làm đại diện không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Do đó được nhận lại số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 65.000.000 đồng (Sáu mươi năm triệu đồng) theo biên lai số 0030149 ngày 04/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương